

Số: 25/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 20 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 14/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 : “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Võ Ngọc Thanh N, sinh năm 1999. Địa chỉ: 4 A Ma Q, Tổ I H, phường P, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Nguyễn Hoàng Q1, sinh năm 2000. Địa chỉ: 8 Đ, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 08/9/2022 nên quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh Q1 là hợp pháp. Quá trình chung sống, giữa chị N và anh Q1 xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nay chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1.

[2] Về con chung: Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 có một con chung là Nguyễn Hoàng Châu A, sinh ngày 15/9/2022

Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 thỏa thuận giao con chung cho chị Võ Ngọc Thanh N được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Hoàng Q1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Võ Ngọc Thanh N mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2026

Việc thỏa thuận nuôi con và sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn của chị N và anh Q1 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, quyền lợi của con được đảm bảo. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84, Điều 116 và 117 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án chấp nhận thỏa thuận này của chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 có một con chung là Nguyễn Hoàng Châu A, sinh ngày 15/9/2022

Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 thỏa thuận giao con chung cho chị Võ Ngọc Thanh N được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Hoàng Q1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Võ Ngọc Thanh N mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000345 ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai; Chị Võ Ngọc Thanh N và anh Nguyễn Hoàng Q1 đã nộp

đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai
(GCNKH số 77, đăng ký ngày 08/9/2022 tại
UBND Phường Hoa Lư, TP Pleiku, Tỉnh
Gia Lai cũ);
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm